

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN-HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Đào Vi .

Thẩm phán: Ông Trần Hưng Bính.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Tuấn Anh
2. Ông Nguyễn Thiện Nguyên
3. Ông Nguyễn Quang Tổ

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Huyền Diệu Hằng, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Thái và ông Nguyễn Ngọc H - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế, số A T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 25/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 03 năm 2023. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/2023/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2023; Thông báo về việc thay đổi thời gian xét xử vụ án hình sự đối với các bị cáo:

1. Mai Quốc T; Tên gọi khác: L; Giới tính: Nam; Sinh ngày 26 tháng 4 năm 1995 tại tỉnh Thừa Thiên Huế, Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề Nghiệp: Không; Nơi cư trú: Cụm A, tổ dân phố B, thị trấn K, huyện N, tỉnh Thừa Thiên Huế. Con ông: Mai Quốc D, sinh năm: 1963 và bà Phạm Thị H1, sinh năm: 1967. Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ ba. Vợ: Dương Thị Quỳnh N (đã ly hôn); Con: Có 01 con sinh năm 2019. Tiền án, tiền sự: Không.

Quá trình nhân thân: Từ nhỏ đến nay ở với cha mẹ tại thị trấn K, huyện N, tỉnh Thừa Thiên Huế, học đến lớp 12/12 thì nghỉ học ở nhà cho đến ngày phạm tội. Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt tạm giữ từ ngày 02/8/2022 đến ngày 11/8/2022 chuyển tạm giam cho đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh T. Có mặt tại phiên tòa.

2. Hồ Ngọc Chí C; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 08 tháng 6 năm 2003 tại tỉnh Thừa Thiên Huế, Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không, Trình độ học vấn: 07/12; Nghề Nghiệp: Lao động tự do; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Q, huyện Q, tỉnh Thừa Thiên Huế. Con ông: Hồ Ngọc H2; Sinh năm:

1970 và bà: Dương Thị T1; Sinh năm: 1975. Gia đình có 02 người con, bị cáo là con thứ hai trong gia đình. Vợ, con: chưa có. Tiền án, tiền sự: Không.

Quá trình nhân thân: Từ nhỏ ở với cha mẹ tại xã Q, huyện Q, tỉnh Thừa Thiên Huế, học đến lớp 07/12 thì nghỉ học. Ngày 01/4/2020 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bị Công an huyện Q, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 375.000 đồng theo Quyết định số 0000907 ngày 02/5/2020 (đã nộp xong ngày 07/5/2020). Sau đó, sinh sống tại địa phương cho đến ngày phạm tội.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt tạm giữ từ ngày 02/8/2022 đến ngày 11/8/2022 chuyển tạm giam cho đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh T. Có mặt tại phiên tòa.

3. Hồ Viết H3; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 05 tháng 5 năm 2004 tại tỉnh Thừa Thiên Huế, Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 08/12; Nghề Nghiệp: Không; Nơi cư trú: thôn P, xã Q, huyện Q, tỉnh Thừa Thiên Huế. Con ông: Hồ Quốc H4, sinh năm: 1978; và bà Hồ Thị Ánh T2, sinh năm: 1984. Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất. Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không.

Quá trình nhân thân: Từ nhỏ ở với cha mẹ tại xã Q, huyện Q, tỉnh Thừa Thiên Huế, học đến lớp 08/12 thì nghỉ học ở nhà cho đến ngày phạm tội.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt tạm giữ từ ngày 02/8/2022 đến ngày 11/8/2022 chuyển tạm giam cho đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh T. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Mai Quốc T: Ông Trần Thiện T3 - Luật sư thuộc Đoàn luật sư tỉnh T, địa chỉ: A N, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồ Ngọc Chí C quen một người phụ nữ tên “T4” ở Quảng Trị (không rõ nhân thân, lai lịch) thuê đi nhận ma túy và đi giao bán ma túy để hưởng tiền công với số tiền đi nhận là 4.000.000 đồng, còn đi giao ma túy từ 500.000 đồng đến 2.000.000 đồng/lần. C có quan hệ là bạn với Hồ Viết H3 nên H3 đã tham gia cùng C bán ma túy và thỏa thuận mỗi đơn hàng H3 sẽ được nhận từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng. Việc đi nhận và bán ma túy thì người phụ nữ tên “Thúy” đều liên lạc và nhắn tin với C qua ứng dụng Telegram số 074784494155, sau đó C chuyển thông tin để H3 trực tiếp đi nhận ma túy, cất giấu và đi giao ma túy cho khách khi có yêu cầu và tiền công sẽ thanh toán khi bán hết ma túy. Từ ngày 28/7/2022 đến ngày 02/8/2022, C và H3 đã hai lần đi nhận ma túy từ “Thúy” và ba lần đi giao bán ma túy cho người chơi ma túy ở địa bàn thành phố H, cụ thể như sau:

Các lần C và H3 đi nhận ma túy:

Lần 1: Vào ngày 28 tháng 7 năm 2022, người phụ nữ tên “T4” nhắn tin cho C để nhận ma túy thì C nói H3 đi nhận. H3 đi đến đường N, thành phố H nhận 09 gói ma túy “khay” mà 20 viên ma túy “kẹo” từ một nam thanh niên (không rõ nhân thân,

lai lịch) rồi đem về chia số ma túy “khay” thành 11 gói ma túy “khay” để đi bán, một số đem cất giấu tại gốc cây trên đường L, phường V, thành phố H.

Lần 2: Ngày 01 tháng 8 năm 2022 người phụ nữ tên “Thúy” tiếp tục nhắn tin cho C để nhận ma túy thì C nói H3 đi nhận. H3 đi đến trước

đường B, thành phố H nhận từ một người phụ nữ (không rõ nhân thân, lai lịch) 01 gói ma túy bên trong có 05 gói ma túy “khay” đem về chia thành 07 gói và cất giấu.

- Các lần C và H3 đi giao bán ma túy:

Lần 1: Vào tối ngày 01 tháng 8 năm 2022, H3 đến phòng 402-CT2 chung cư A, phường X, thành phố H giao cho Mai Quốc T 04 gói ma túy “khay” với giá 27.000.000 đồng để T bán lại kiếm lời.

Lần 2: Khoảng 21 giờ 50 phút, H3 đến giao cho khách (không rõ nhân thân, lai lịch) tại quán New DTV đường L, thành phố H 01 viên ma túy kẹo và 01 gói ma túy “khay” với giá 1.300.000 đồng.

Lần 3: Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 02 tháng 8 năm 2022, H3 thuê anh Đặng Minh T5 (sinh ngày: 12/12/1984, nơi thường trú: Xóm A, thôn L, xã P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế) chở đến quán V1, thành phố H để giao 05 viên ma túy “kẹo” và 01 gói ma túy “khay” cho khách. Khi đến trước số nhà A đường H, phường X, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế thì bị bắt quả tang, thu giữ trong túi quần của H3 05 viên nén màu vàng nhạt được gói trong tờ tiền 2.000 đồng và 01 gói ni lông chứa tinh thể rắn màu trắng dạng bột mịn. Thu giữ tại gốc cây trên đường L, phường V, thành phố H nên đã tiến hành thu giữ 01 túi ni lông chứa 02 viên nén màu vàng nhạt và 07 túi ni lông đều chứa tinh thể rắn màu trắng.

Ngày 02/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của H3 tại phòng 503 khách sạn M, Diềm P, phường V, thành phố H. Thu giữ tại phòng vệ sinh 01 túi ni lông bên trong chứa 10 viên nén màu vàng nhạt, 02 túi ni lông đều chứa tinh thể rắn màu trắng dạng bột mịn; 01 túi ni lông chứa tinh thể rắn màu trắng dạng cục; thu giữ trong túi quần tây màu đen trong ba lô màu xanh để trên bàn trong phòng 503 có 01 túi ni lông chứa tinh thể rắn màu trắng dạng bột và 01 túi ni lông chứa tinh thể rắn màu trắng.

Quá trình điều tra còn xác định: Mai Quốc T biết một người phụ nữ tên “T4” ở Quảng Trị (không rõ nhân thân, lai lịch) có bán ma túy nên T đã nhiều lần mua ma túy của “T4” để bán lại kiếm lời. Vào ngày 31/7/2022, T liên lạc với T4 để mua ma túy kẹo với số tiền 50.000.000 đồng và ma túy khay với số tiền 30 triệu đồng. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, có một người nói giọng nam liên lạc với T để giao ma túy. Sau khi lấy ma túy, T đem về phòng trọ số 402-CT2 chung cư A mở ra kiểm tra trong túi ni lông màu đen có 02 túi ni lông chứa các viên ma túy “kẹo” và 03 túi ni lông chứa ma túy “khay”. T lấy một phần ma túy khay chia nhỏ thành nhiều gói để tiện bán lại.

Sau khi nhận ma túy từ T4 vào ngày 01/8/2022, khoảng 19 giờ cùng ngày, Công điện thoại cho T hỏi có ma túy mới loại kim tuyến (ma túy của “T4”) thì T đồng ý mua 30 gam với giá 27.000.000 đồng (đây là ma túy mà T hỏi T4 mua trước đó). Sau đó, C liên lạc với H3 nói đến phòng trọ của T để giao 04 gói ma túy “khay”. T lấy ma túy phân ra bỏ vào hai tờ tiền mệnh giá 2000 đồng, hai tờ tiền

mệnh giá 1000 đồng và một tờ tiền mệnh giá 5000 đồng rồi để trong hộp giấy màu trắng đã có dòng chữ HAIR CARE. Toàn bộ số ma túy mua trong hai ngày, T bỏ vào một túi ni lông màu đen. Khi bị phát hiện, T đã vứt túi ni lông này ra ngoài cửa sổ của phòng và đã bị thu giữ, bên trong có 01 túi ni lông màu đen trên mặt đất lề đường vỉa hè bên dưới cửa sổ của phòng 402-CT2 bên trong có: 226 viên nén màu tím nhạt và mảnh vụn của viên nén màu tím nhạt; 06 túi ni lông bên trong đều chứa tinh thể rắn màu trắng dạng cục; 05 viên nén màu xanh và mảnh vụn của viên nén màu xanh và 01 hộp giấy màu trắng - đã có dòng chữ HAIR CARE bên trong có: 03 túi ni lông đều chứa tinh thể rắn màu trắng dạng bột và 05 túi ni lông bên trong có gói các tờ tiền mệnh giá 1.000, 2.000, 5.000 đồng bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng dạng bột. (BL: 64-79, 134-147, 269-285).

Tại Bản kết luận giám định số 460/GĐ ngày 07 tháng 8 năm 2022 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận:

- Mẫu viên nén và tinh thể rắn thu giữ của Mai Quốc T:
 - + Mua của “Thúy” ngày 31/7/2022 khối lượng 92,72 gam loại MDMA và 162,51 gam loại Ketamine. Trong đó: có 9,97 gam có thành phần nghi chất ma túy.
 - + Mua của “Thúy” (qua C và H3 đi giao) ngày 01/8/2022 khối lượng 31,67 gam loại Ketamine.
- Hoàn trả sau khi giám định:
 - + 92,57 gam loại MDMA và 192,44 gam loại Ketamine.
 - + Các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong khi giám định. (BL: 232-233)

Tại Bản kết luận giám định số 461/GĐ ngày 07 tháng 8 năm 2022 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận:

- Mẫu viên nén và tinh thể rắn thu giữ của Hồ Viết H3: 8,2794 gam loại MDMA và 16,3098 gam loại Ketamine.
- Hoàn trả sau khi giám định:
 - + 7,8294 gam loại MDMA và 15,7098 gam loại Ketamine.
 - + Các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong khi giám định.

Tại Bản kết luận giám định số 1376/GĐ ngày 04 tháng 10 năm 2022 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận:

- Tại kết luận giám định 1376KL-KTHS tại thành phố Đà Nẵng giám định bổ sung kết luận: Chất rắn màu xanh dạng bột gửi giám định (thu giữ của T) có tìm thấy chất ma túy, loại Ketamine ở dạng vết.
- Hoàn trả sau khi giám định: 9,97 gam.
- Vật chứng và các đồ vật bị thu giữ:
 - * Thu giữ của Mai Quốc T gồm:
 - 01 túi ni lông màu đen bên trong gồm:

+ 226 viên nén màu tím nhạt và các mảnh vụn của viên nén màu tím nhạt đựng trong 02 túi ni lông màu trắng viền đỏ, tất cả được đựng trong 01 túi ni lông màu trắng viền đỏ.

+ Các tinh thể rắn màu trắng (dạng cục) đựng trong 03 túi ni lông màu trắng viền đỏ, tất cả được đựng trong 01 túi ni lông màu trắng viền đỏ.

+ 05 viên nén màu xanh và mảnh vụn của viên nén màu xanh đựng trong 01 túi ni lông màu trắng.

+ Các tinh thể rắn màu trắng (dạng cục) đựng trong 03 túi ni lông màu trắng viền đỏ, (01 túi ni lông có màu đen, 01 túi ni lông màu trắng viền xanh và 01 túi ni lông màu trắng viền đỏ), tất cả được đựng trong 01 túi ni lông màu trắng viền đỏ.

+ 01 hộp giấy màu trắng - đã có dòng chữ HAIR CARE bên trong có: Các tinh thể rắn màu trắng (dạng bột mịn) đựng trong 03 túi ni lông màu trắng viền đỏ, có khối lượng 30,63 gam, loại Ketamine và các tinh thể rắn màu trắng (dạng bột mịn) đựng trong 05 tờ tiền mệnh giá 1.000 (2 tờ), 2.000 (2 tờ), 5.000 đồng, mỗi tờ tiền được đựng trong 01 túi ni lông màu trắng viền xanh. Đây là số ma túy C và H3 giao cho T.

- Tiền Việt Nam đồng: 12.000 đồng.

- 01 điện thoại di động hiệu N2 màu đen, Imei số 355774109504374.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Pro Max màu ghi, I số 350750722343668.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 màu đen, Imei số 356555103514090.

** Thu giữ của Hồ Viết H3 gồm:*

- Thu giữ trong túi quần H3 khi bắt quả tang:

+ 05 viên nén màu vàng nhạt được gói trong tờ tiền 2.000 đồng.

+ Các tinh thể rắn màu trắng (dạng bột mịn) đựng trong 01 gói ni lông màu trắng viền đỏ, có khối lượng 1,2949 gam, loại Ketamine.

- Thu giữ tại gốc cây trên đường L, phường V, thành phố H Huế:

+ 02 viên nén màu vàng nhạt đựng trong 01 túi ni lông màu trắng viền đỏ.

+ Các tinh thể rắn màu trắng (dạng cục) đựng trong 07 túi ni lông màu trắng viền đỏ.

- Thu giữ tại phòng vệ sinh:

+ 10 viên nén màu vàng nhạt đựng trong 01 túi ni lông màu trắng viền đỏ.

+ Các tinh thể rắn màu trắng (dạng bột mịn) đựng trong 02 túi ni lông màu trắng viền đỏ.

+ Các tinh thể rắn màu trắng (dạng cục) đựng trong 01 túi ni lông màu trắng viền đỏ.

- Thu giữ trong túi quần tây màu đen trong ba lô màu xanh để trên bàn trong phòng 503:

+ Các tinh thể rắn màu trắng (dạng bột mịn) đựng trong 01 túi ni lông màu trắng viền đỏ.

+ Các tinh thể rắn màu trắng (dạng cục) đựng trong 01 túi ni lông màu trắng viền đỏ.

- 01 điện thoại Iphone màu vàng nhạt, có số seri DX3QVGTUG5QT.

- 01 điện thoại Iphone màu xanh, Imei số 357361091697922.

- 01 cân tiểu ly.

* Thu giữ của Hồ Ngọc Chí C: 01 điện thoại hiệu Iphone, Imei: 356796487663919. (BL: 35-36, 40, 44-45, 157, 204, 290).

Tại bản Cáo trạng số 08/CT-VKSTTH-P1 ngày 27/320223, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế truy tố bị cáo Mai Quốc T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Hồ Viết H3 và Hồ Ngọc Chí C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, p khoản 2, Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế giữ nguyên quan điểm của cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Mai Quốc T 20 (hai mươi) năm tù;

Áp dụng điểm b, p khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt: Hồ Ngọc Chí C từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù; Hồ Viết H3 từ 07 năm đến 08 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ được của các bị cáo còn lại sau khi giám định; Trả lại cho bị cáo Mai Quốc T 01 điện thoại hiệu Iphone 13 pro max màu ghi, số I: 350750722343668 do bị cáo không sử dụng điện thoại này vào việc phạm tội; Số tài sản khác thu giữ của các bị cáo Mai Quốc T, Hồ Ngọc Chí C và Hồ Viết H3 thì các bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước (Vật chứng có đặc điểm theo Quyết định chuyển vật chứng số 08/QĐ-VKSTTH-P1 ngày 27 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế và Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 13/4/2023 giữa CQCSĐTCA tỉnh TT Huế và Cục THADS tỉnh T); Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Mai Quốc T đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, để xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần về hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên: Trong quá trình thực hiện điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại

về hành vi, quyết định tổ tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tổ tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Đã có đủ cơ sở kết luận:

Hồ Ngọc Chí C và Hồ Viết H3 đi nhận và đi giao bán ma túy cho một người phụ nữ tên “Thúy” (không rõ nhân thân, lai lịch) để hưởng tiền công. Trong thời gian từ ngày 01/8/2022 đến ngày 02/8/2022, C cùng với H3 đã nhận 02 lần ma túy từ T4 thông qua người khác và đã giao bán ma túy 03 lần (01 lần cho Mai Quốc T và 02 lần cho người chơi ma túy, không rõ nhân thân, lai lịch) ở địa bàn thành phố H. Ngoài 03 lần này, C và H3 còn bán cho nhiều người khác nhưng không nhớ, cụ thể: Vào các ngày 31/7/2022 và 01/8/2022 Mai Quốc T đã 02 lần mua ma túy từ đối tượng tên T4 và từ đối tượng Hồ Ngọc Chí C.

Khối lượng ma túy các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự như sau: Mai Quốc T 02 lần mua ma túy nhằm bán lại với tổng khối lượng là 92,72 gam loại MDMA và 194,18 gam loại Ketamine; Hồ Ngọc Chí C và Hồ Viết H3 với tổng khối lượng ma túy khi bị bắt quả tang và thu giữ là 8,2794 gam loại MDMA và 16,3098 gam loại Ketamine cùng số ma túy đã bán cho T là 31,67 gam loại Ketamine do đó tổng số ma túy của C và H3 mua để bán có khối lượng là 8,2794 gam loại MDMA và 47,9798 gam loại Ketamine.

Với hành vi nêu trên của bị cáo Mai Quốc T đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự; bị cáo Hồ Viết H3 và Hồ Ngọc Chí C đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, p khoản 2, Điều 251 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng số 08/CT-VKSTTH-P1 ngày 27/3/2023, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế truy tố bị cáo Mai Quốc T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Hồ Viết H3 và Hồ Ngọc Chí C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, p khoản 2, Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo thấy rằng:

[3.1] Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có đủ khả năng nhận thức được việc mua bán và tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm để bán trái phép chất ma túy cho người khác là rất nguy hiểm, gây ra hậu quả rất xấu cho xã hội. Tuy nhiên, vì muốn thu lợi bất chính nên các bị cáo đã thực hiện hành vi trái pháp luật, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy làm phát sinh các tệ nạn ma túy và các tệ nạn khác, làm mất trật tự, an ninh tại địa phương cần phải xử lý nghiêm nhằm để giáo dục bị cáo và răn đe kẻ khác.

[3.2] Đây là vụ án có nhiều người cùng cố ý thực hiện một tội phạm nên vụ án có đồng phạm theo quy định tại Điều 17 của Bộ luật Hình sự, các bị cáo phạm tội có sự cấu kết trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội nhưng đơn giản nên không phạm tội có tổ chức.

Xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án này thấy rằng: Để thực hiện việc mua bán ma túy với một người phụ nữ tên “T4” ở Quảng Trị, bị cáo T đã liên lạc, trao đổi trực tiếp với T4 để mua ma túy bán kiếm lời nên phải chịu trách nhiệm hình sự

đối với hành vi của mình. Bị cáo C là người được T4 thuê đi nhận ma túy và đi giao bán ma túy cho T4 để được T4 trả tiền công, C cũng là người đã liên lạc, trao đổi với bị cáo H3 để H3 cùng với C đi nhận ma túy từ T4 và giao bán số ma túy đã nhận nên C phải chịu trách nhiệm chính. Bị cáo Hiệp đồng p với C với vai trò thực hành tích cực.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo: Các bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Mai Quốc T phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội 2 lần trở lên”.

Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo Mai Quốc T, Hồ Ngọc Chí C và Hồ Viết H3 được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo C và H3 được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ là tự thú được quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo T được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ là bị cáo có người thân có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về biện pháp chấp hành hình phạt:

Đối với hành vi của các bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội nên áp dụng hình phạt tù có thời hạn quy định tại Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Khối lượng ma túy thu giữ của các bị cáo là chất cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy:

- + 01 gói niêm phong kín bằng túi ni lông, giấy trắng và băng keo; bên trong có chứa chất ma túy và các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong; bên ngoài có các chữ ký ghi họ tên Đỗ T6, Trần Văn V, Trần N1 và dấu tròn đỏ của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh T.

- + 01 gói niêm phong kín bằng phong bì thư số 1376/KL-KTHS; bên trong có chứa chất ma túy và toàn bộ vỏ bao gói; bên ngoài có dấu tròn đỏ của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, chữ ký và tên của Trần Thị D1 và Đỗ Trí .

- + Các loại túi nilong màu đen, màu trắng có kích thước lớn, nhỏ khác nhau.

- Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước số tài sản các bị cáo dùng vào việc phạm tội:

- + 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số Imeil: 355774109504374; 01 điện thoại hiệu Iphone 11 màu đen, số Imeil: 356555103514090 của Mai Quốc T.

- + 01 điện thoại hiệu Iphone màu vàng nhạt số seri: DX3QVGTUG5QT, 01 điện thoại hiệu Iphone màu xanh, số Imeil: 357361091697222 của Hồ Viết H3.

- + Các túi nilong bên trong không chứa gì và 01 cân tiểu ly của Hồ Viết H3

- + 01 điện thoại hiệu Iphone, số Imeil: 356796487663919 của Hồ Ngọc Chí C.

- Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước tiền Việt Nam đồng: 25,000đ căn cứ Ủy nhiệm chi ngày 20 tháng 4 năm 2023 giữa đơn vị trả tiền là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T với đơn vị nhận tiền là Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Trả lại cho bị cáo Mai Quốc T 01 điện thoại hiệu Iphone 13 pro max màu ghi, số I: 350750722343668 do bị cáo không sử dụng điện thoại này vào việc phạm tội.

(Vật chứng có đặc điểm theo Quyết định chuyển vật chứng số 08/QĐ-VKSTTH-P1 ngày 27 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân tỉnh Thừa Thiên Huế và Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 13/4/2023 giữa CQCSĐTCA tỉnh TT Huế và Cục THADS tỉnh T).

[8] Về án phí: Buộc các bị cáo Mai Quốc T, Hồ Viết H3 và Hồ Ngọc Chí C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Mai Quốc T phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt: Bị cáo Mai Quốc T 20 (hai mươi năm) tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 02/8/2022.

Căn cứ điểm b, p khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố các bị cáo Hồ Viết H3 và Hồ Ngọc Chí C phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Hồ Ngọc Chí C 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 02/8/2022.

Căn cứ điểm b, p khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hồ Viết H3 07 (bảy) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 02/8/2022.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên xử:

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của các bị cáo là:

+ 01 gói niêm phong kín bằng túi ni lông, giấy trắng và băng keo; bên trong có chứa chất ma túy và các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong; bên ngoài có các chữ ký ghi họ tên Đỗ T6, Trần Văn V, Trần N1 và dấu tròn đỏ của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh T.

+ 01 gói niêm phong kín bằng phong bì thư số 1376/KL-KTHS; bên trong có chứa chất ma túy và toàn bộ vỏ bao gói; bên ngoài có dấu tròn đỏ của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, chữ ký và tên của Trần Thị D1 và Đỗ Trí .

+ Các loại túi nilong màu đen, màu trắng có kích thước lớn, nhỏ khác nhau.
- Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước số tài sản các bị cáo dùng vào việc phạm tội:

+ 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số Imeil: 355774109504374; 01 điện thoại hiệu Iphone 11 màu đen, số Imeil: 356555103514090 của Mai Quốc T.

+ 01 điện thoại hiệu Iphone màu vàng nhạt số seri: DX3QVGTUG5QT, 01 điện thoại hiệu Iphone màu xanh, số Imeil: 357361091697222 của Hồ Viết H3.

+ Các túi nilong bên trong không chứa gì và 01 cân tiểu ly của Hồ Viết H3

+ 01 điện thoại hiệu Iphone, số Imeil: 356796487663919 của Hồ Ngọc Chí C.

- Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước tiền Việt Nam đồng: 25,000đ căn cứ Ủy nhiệm chi ngày 20 tháng 4 năm 2023 giữa đơn vị trả tiền là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T với đơn vị nhận tiền là Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Trả lại cho bị cáo Mai Quốc T 01 điện thoại hiệu Iphone 13 pro max màu ghi, số I: 350750722343668 do bị cáo không sử dụng điện thoại này vào việc phạm tội.

(Vật chứng có đặc điểm theo Quyết định chuyển vật chứng số 08/QĐ-VKSTTH-P1 ngày 27 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân tỉnh Thừa Thiên Huế và Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 13/4/2023 giữa CQCSĐTCA tỉnh TT Huế và Cục THADS tỉnh T).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Mai Quốc T, Hồ Viết H3 và Hồ Ngọc Chí C mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDCC tại Đà Nẵng;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh TT Huế;
- Phòng PV06 CA tỉnh TT Huế;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh TT Huế;
- Cơ quan THAHS Công an TT Huế;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh TT Huế;
- Sở Tư pháp tỉnh TT Huế;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Thị Đào Vi

